TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **15**/2021/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 13 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 581/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020 về *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"* giữa:

Người yêu cầu:

1. Anh Lê Minh H, sinh 1980.

Địa chỉ: 105C, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Chị Trương Thị Mỹ L, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 105C, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản không hòa giải được ngày 09 tháng 12 năm 2020 và ngày 13 tháng 01 năm 2021 do người yêu cầu anh Lê Minh H mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 09/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và đến nay không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Minh H và chị Trương Thị Mỹ L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh H và chị Trương Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

Ghi nhận anh Lê Minh H và chị Trương Thị Mỹ L không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng sau khi ly hôn.

- Về con chung:

Chị Trương Thị Mỹ L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Trương Uyên Ph, sinh ngày 29/8/2008 và cháu Lê Trương Đ, sinh ngày 27/9/2017 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi.

Ghi nhận chị Trương Thị Mỹ L không yêu cầu anh Lê Minh H cấp dưỡng cho con.

Anh Lê Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền, nghĩa vụ này tuy nhiên khi người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Minh H và chị Trương Thị Mỹ L mỗi bên phải có nghĩa vụ chịu số tiền 75.000đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tuy nhiên chị Linh tự nguyện chịu số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004653 ngày 12/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, trả lại cho chị L số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (02b);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C (01b);
- TAND tỉnh Bến Tre(01b);
- UBND xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án(01b).

THẨM PHÁN

Đào Chí Cường